

Số: 174/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc chia, nhập để thành lập và đặt tên mới thôn, tổ dân phố;
đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1180/TTr-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh về việc chia, nhập để thành lập và đặt tên mới thôn, tổ dân phố; đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm Gia Lai; Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chia, nhập để thành lập và đặt tên mới 46 thôn, tổ dân phố; đổi tên 03 thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Giao UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2019. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban TVQH;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Các VP: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- UBND các huyện: Kbang, Kông Chro, Chư Prông, Phú Thiện;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

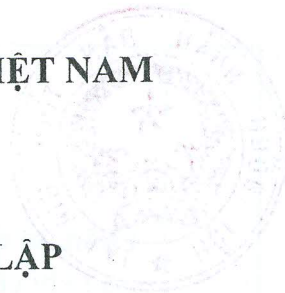


Dương Văn Trang



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH
THÔN, TỔ DÂN PHỐ SAU KHI CHIA, NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP
VÀ ĐẶT TÊN MỚI; ĐỔI TÊN THÔN, TỔ DÂN PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 174/NQ-HĐND
ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; thôn, tổ dân phố bị đổi tên
1	2	3	4
*	THÔN, TỔ DÂN PHỐ THÀNH LẬP VÀ ĐẶT TÊN MỚI: 46		
A	HUYỆN KBANG: 01		
I	Xã Kông Long Khơng		
1	Làng Mohra - Đáp	196	Sáp nhập làng Mohra với làng Đáp
B	HUYỆN KÔNG CHRO: 08		
I	Xã Đăk Kơ Ning		
1	Làng Tkắt	137	Sáp nhập làng Nhanh Nhỏ với làng Tkắt
2	Làng Hrách	195	Sáp nhập làng Yamakur với làng Hrách, thôn Ninh Bình
II	Xã Ya Ma		
1	Làng Tnùng - Măng	207	Sáp nhập làng Tnùng 2 với làng Măng
III	Thị trấn Kông Chro		
1	Tổ dân phố Plei Ktỏh	272	Sáp nhập tổ dân phố 1 với làng Ktỏh
2	Tổ dân phố Plei Nghe	409	Sáp nhập tổ dân phố 6 với làng Nghe Lớn, làng Nghe Nhỏ
3	Tổ dân phố 1	440	Sáp nhập tổ dân phố 4 với tổ dân phố 2
4	Tổ dân phố Plei Pyang	348	Sáp nhập tổ dân phố 5 với làng Pyang
5	Tổ dân phố Plei Hlektu	346	Sáp nhập tổ dân phố 7 với làng Hlektu
C	HUYỆN CHƯ PRÔNG: 01		
I	Xã Ia O		
1	Làng Sung O - Bông	237	Sáp nhập làng Sung O với làng Bông Nga
D	HUYỆN PHÚ THIÊN: 36		
I	Xã Ia Hiao		
1	Bôn Mi Hoan	250	Sáp nhập thôn Mi Hoan A với thôn Mi Hoan B
2	Thôn Điểm 9	223	Sáp nhập thôn Điểm 9A với thôn Điểm 9B



STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; thôn, tổ dân phố bị đổi tên
1	2	3	4
3	Bôn Ling	219	Sáp nhập thôn Ling A với thôn Ling B
4	Bôn Ma Hrai	255	Sáp nhập thôn Ma Hrai A với thôn Ma Hrai B
II	Xã Chrôh Ponan		
1	Thôn Yên Phú 1	199	Sáp nhập thôn Yên Phú 1A với thôn Yên Phú 1B
2	Thôn Sôma Long A	263	Sáp nhập thôn Sôma Long A với thôn Sôma Biong
3	Thôn Chrôh Ponan	311	Sáp nhập thôn Chrôh Ponan A với thôn Chrôh Ponan B
III	Xã Ia Peng		
1	Thôn Bình Trang	352	Sáp nhập thôn Bình Nam với thôn Bình Trang A và thôn Bình Trang B
2	Thôn Thống Nhất	246	Sáp nhập thôn Bản Lê với thôn Hồng Hà
IV	Xã Ia Piar		
1	Plei Ksing	338	Sáp nhập Plei Ksing A với Plei Ksing B
2	Plei Chung	272	Sáp nhập thôn Ama Nhon với Plei Chung
3	Plei Rbai	427	Sáp nhập thôn Thanh Trang với Plei Rbai A và Plei Rbai B
V	Xã Ia Yeng		
1	Plei Kte Nhỏ	244	Sáp nhập Plei Kte Nhỏ A với Plei Kte Nhỏ B
2	Plei Kual	228	Sáp nhập Plei Kual A với Plei Kual B
VI	Xã Ia Sol		
1	Thôn Thắng Lợi 1	233	Chia 66 hộ của thôn Thắng Lợi 2 sáp nhập vào thôn Thắng Lợi 1
2	Thôn Thắng Lợi 2	232	Sáp nhập phần còn lại của thôn Thắng Lợi 2 vào thôn Thắng Lợi 3
3	Thôn Thắng Lợi 3	280	Sáp nhập thôn Thắng Lợi 4 với thôn Hải Hà
4	Plei Amil	302	Sáp nhập Plei Amil 1 với Plei Amil 2
5	Plei Tel A	216	Sáp nhập Plei Tel A1 với Plei Tel A2
6	Plei Tel B	233	Sáp nhập Plei Tel B1 với Plei Tel B2
VII	Xã Chư A Thai		
1	Thôn Hải Yến	175	Sáp nhập thôn Chí Linh với thôn Phù Tiên
2	Thôn Drok	260	Sáp nhập thôn Tân Lập với thôn Drok
VIII	Xã Ia AKe		
1	Plei Mun Măk	281	Sáp nhập Plei Dmun với Plei Măk
2	Plei Tăng B	214	Sáp nhập Plei Tăng B với Plei Tăng C
IX	Xã Ayun Hạ		



STT	Thôn, tổ dân phố mới (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố (sau khi chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; đổi tên)	Thôn, tổ dân phố bị chia, sáp nhập để thành lập và đặt tên mới; thôn, tổ dân phố bị đổi tên
1	2	3	4
1	Thôn Thanh Thượng	246	Sáp nhập thôn Thanh Thượng A với thôn Thanh Thượng B
2	Thôn Sơn Bình	299	Sáp nhập thôn Thanh Sơn với thôn Thanh Bình
3	Thôn Đoàn Kết	324	Sáp nhập thôn Đoàn Kết với thôn Thanh Liêm
X	Thị trấn Phú Thiện		
1	Tổ dân phố 1	388	Chia 97 hộ của tổ dân phố 15 và 118 hộ của tổ dân phố 1 sáp nhập vào tổ dân phố 16
2	Tổ dân phố 2	427	Sáp nhập phần còn lại của tổ dân phố 1, phần còn lại của tổ dân phố 15 vào tổ dân phố 14
3	Tổ dân phố 3	318	Chia 35 hộ của tổ dân phố 2 sáp nhập vào tổ dân phố 3
4	Tổ dân phố 4	316	Chia 49 hộ của tổ dân phố 2 sáp nhập vào tổ dân phố 4
5	Tổ dân phố 5	316	Sáp nhập phần còn lại của tổ dân phố 2 vào tổ dân phố 5
6	Tổ dân phố 8	374	Sáp nhập tổ dân phố 8 với tổ dân phố 9
7	Tổ dân phố 9	326	Chia 108 hộ của tổ dân phố 11 sáp nhập vào tổ dân phố 10
8	Tổ dân phố 10	314	Sáp nhập phần còn lại của tổ dân phố 11 vào tổ dân phố 12
9	Tổ dân phố 12	451	Sáp nhập tổ dân phố 20 với tổ dân phố 21
*	THÔN, TỔ DÂN PHỐ ĐỔI TÊN MỚI: 03		
A	HUYỆN KÔNG CHRO: 02		
I	Thị trấn Kông Chro		
1	Tổ dân phố Plei Dong	273	Đổi tên làng Dong
2	Tổ dân phố 2	305	Đổi tên Tổ dân phố 3
B	HUYỆN PHÚ THIỆN: 01		
I	Thị trấn Phú Thiện		
1	Tổ dân phố 11	312	Đổi tên tổ dân phố 19